

Số: 2489 /QĐ-DCT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Hội đồng chấm Khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên đại học ngành Công nghệ Chế tạo máy, khoa Công nghệ Cơ khí HKII năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 23/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-TTg ngày 01/07/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HDT ngày 24/07/2023 của Hội đồng Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3020/QĐ-DCT ngày 19/10/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ;

Theo đề nghị của Trưởng khoa Công nghệ Cơ khí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng chấm Khóa luận tốt nghiệp (gọi tắt là Hội đồng) cho sinh viên đại học ngành Công nghệ Chế tạo máy, khoa Công nghệ Cơ khí HKII năm học 2024-2025 (danh sách thành viên Hội đồng và sinh viên tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Trong 30 ngày kể từ ngày có quyết định, Hội đồng phải có trách nhiệm tiến hành tổ chức chấm Khóa luận tốt nghiệp trình độ đại học ngành Công nghệ Chế tạo máy đúng theo quy định hiện hành. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K.CNCK.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG THƯƠNG
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Lê Thị Hồng Ánh

PHỤ LỤC 1:

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG CHẤM KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO MÁY, KHOA CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ HKII NĂM HỌC 2024-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4485 /QĐ-DCT ngày 10 tháng 7 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh)

HỘI ĐỒNG 1

| STT | Họ và tên | Học hàm. Học vị | Chuyên ngành | Đơn vị công tác | Chức danh trong Hội đồng |
|-----|------------------|-----------------|-----------------|-----------------------|--------------------------|
| 1 | Đặng Văn Hải | Thạc sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Chủ tịch |
| 2 | Nguyễn Minh Huy | Thạc sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Thư ký |
| 3 | Đào Văn Dương | Tiến sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Ủy viên |
| 4 | Trình Tiến Thọ | Thạc sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Ủy viên |
| 5 | Nguyễn Văn Khiển | Tiến sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Ủy viên |

HỘI ĐỒNG 2

| STT | Họ và tên | Học hàm. Học vị | Chuyên ngành | Đơn vị công tác | Chức danh trong Hội đồng |
|-----|------------------|-----------------|-----------------|-----------------------|--------------------------|
| 1 | Huỳnh Văn Nam | Thạc sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Chủ tịch |
| 2 | Phan Hoàng Phụng | Thạc sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Thư ký |
| 3 | Hồ Thị Mỹ Nữ | Tiến sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Ủy viên |

HỘI ĐỒNG 3

| STT | Họ và tên | Học hàm. Học vị | Chuyên ngành | Đơn vị công tác | Chức danh trong Hội đồng |
|-----|---------------|-----------------|-----------------|-----------------------|--------------------------|
| 1 | Lê Thế Truyền | PGS.TS | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Chủ tịch |

| | | | | | | |
|---|-----------|-------|---------|-----------------|-----------------------|---------|
| 2 | Trần Quốc | Nhiệm | Thạc sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Thư ký |
| 3 | Ma Văn | Việt | Tiến sĩ | Kỹ thuật cơ khí | Khoa Công nghệ Cơ khí | Ủy viên |

CÔNG
KT. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG THƯƠNG
TP. HỒ CHÍ MINH

(Signature)

PGS.TS Lê Thị Hồng Ánh

P. PHÒNG ĐÀO TẠO

(Signature)

Nguyễn Thanh Nguyễn

PHÓ TRƯỞNG KHOA

(Signature)

Hồ Thị Mỹ Nữ

THƯƠNG
ĐẠI HỌC
CÔNG THƯƠNG
TP. HỒ CHÍ MINH

PHỤ LỤC 2:

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC BẢO VỆ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO MÁY, KHOA CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ KII NĂM HỌC 2024-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2489/QĐ-DCT ngày 10 tháng 4 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh)

HỘI ĐỒNG 1

| STT | Mã sinh viên | Họ và tên | Tên Khóa luận tốt nghiệp | Người hướng dẫn Khóa luận tốt nghiệp | Ghi chú |
|-----|--------------|------------------|---|--------------------------------------|---------|
| 1 | 2003210046 | Nguyễn Huy Hoàng | Tính toán, thiết kế hệ thống truyền động cơ khí máy tiện vạn năng TSL-800 | Đặng Văn Hải | |
| 2 | 2003210077 | Phạm Đức Phi | Tính toán, thiết kế hệ thống nhiệt và điện máy ép nhựa kiểu trục vít năng suất 50 ồng/giờ | Đặng Văn Hải | |
| 3 | 2003210078 | Đặng Vinh Phát | Thiết kế và cải tiến hệ thống truyền động cơ khí máy tiện vạn năng TSL-800 | Đặng Văn Hải | |
| 4 | 2003210165 | Lê Thành An | Thiết kế và lắp ráp hệ thống điện máy tiện vạn năng TSL-800 | Đặng Văn Hải | |
| 5 | 2003210205 | Phạm Quang Huy | Thiết kế và chế tạo hệ thống cơ khí máy ép nhựa kiểu trục vít năng suất 50 ồng/giờ | Đặng Văn Hải | |
| 6 | 2003210403 | Trịnh Anh Khoa | Tính toán, thiết kế hệ thống điều khiển động cơ máy tiện vạn năng TSL-800 | Đặng Văn Hải | |
| 7 | 2003216676 | Đỗ Thái Hưng | Tính toán, thiết kế hệ thống cơ khí máy ép nhựa kiểu trục vít năng suất 50 ồng/giờ | Đặng Văn Hải | |

| | | | | | | |
|----|------------|---------------|--------|---|---------------|--|
| 8 | 2003216699 | Nguyễn Thành | Lợi | Tính toán, thiết kế hệ thống điện máy tiện vạn năng TSL-800 | Đặng Văn Hải | |
| 9 | 2003216736 | Đỗ Trọng Anh | Quân | Thiết kế và lắp ráp hệ thống nhiệt và điện máy ép nhựa kiểu trực vít năng suất 50 ồng/giờ | Đặng Văn Hải | |
| 10 | 2003210015 | Trương Minh | Tuấn | Thiết kế chế tạo máy cấp phối dạng vuông tự động (cấp nhân bánh dạng vuông) công suất 5HP | Đào Văn Dương | |
| 11 | 2003210126 | Trần Duy | Khánh | Thiết kế chế tạo máy xay và ép nước cốt dừa trực vít năng suất cao 2HP | Đào Văn Dương | |
| 12 | 2003210128 | Lữ Minh | Khánh | Tính toán thiết kế chế tạo máy cấp phối dạng vuông tự động. | Đào Văn Dương | |
| 13 | 2003210146 | Huỳnh Hữu | Tuấn | Thiết kế chế tạo hệ thống truyền động cho máy cấp phối | Đào Văn Dương | |
| 14 | 2003210184 | Võ Duy | Khương | Tính toán hệ thống cơ khí máy cấp phối dạng vuông bản tự động | Đào Văn Dương | |
| 15 | 2003211017 | Trương Nhật | Huỳnh | Thiết kế và lắp ráp máy xay và ép nước cốt dừa vít me bi. | Đào Văn Dương | |
| 16 | 2003211971 | Trần Hữu | Lễ | Tính toán hệ thống truyền động máy xay và ép nước cốt dừa | Đào Văn Dương | |
| 17 | 2003216635 | Lê Trần Hoàng | Duy | Tính toán thiết kế chế tạo máy xay và ép nước cốt dừa năng suất cao | Đào Văn Dương | |
| 18 | 2003216662 | Nguyễn Trung | Hiếu | Tính toán thiết kế chế tạo trực vít me cho máy ép cốt dừa. | Đào Văn Dương | |
| 19 | 2003216675 | Trần Nhật | Huy | Thiết kế chế tạo máy cấp phối dạng vuông tự động (cấp nhân bánh dạng vuông) | Đào Văn Dương | |

| | | | | | |
|----|------------|----------------|--------|--|-----------------|
| 20 | 2003210117 | Hồ Như | Phúc | Nghiên cứu và đưa ra phương án tối ưu chế tạo máy ép chén đĩa sử dụng vật liệu xanh | Nguyễn Minh Huy |
| 21 | 2003210138 | Dư Thuận | Phát | Tính toán và thiết kế Máy thái thịt đông lạnh sử dụng trong nhà hàng và hộ gia đình | Nguyễn Minh Huy |
| 22 | 2003211793 | Danh Hoàng Duy | Anh | Tính toán và thiết kế chi tiết máy ép chén đĩa sử dụng vật liệu xanh | Nguyễn Minh Huy |
| 23 | 2003216642 | Phan Văn | Đạt | Thiết kế và mô phỏng hoạt động băng phân mềm Máy thái thịt đông lạnh sử dụng trong nhà hàng và hộ gia đình | Nguyễn Minh Huy |
| 24 | 2003216658 | Hồ Quang | Hậu | Vận hành và tối ưu các chi tiết máy ép chén đĩa sử dụng vật liệu xanh | Nguyễn Minh Huy |
| 25 | 2003216684 | Trần Minh Ngọc | Khánh | Tính toán và mô phỏng băng phân mềm các chi tiết máy ép chén đĩa sử dụng vật liệu xanh | Nguyễn Minh Huy |
| 26 | 2003216749 | Lưu Hữu | Son | Chế tạo và tối ưu hóa các chi tiết Máy thái thịt đông lạnh sử dụng trong nhà hàng và hộ gia đình | Nguyễn Minh Huy |
| 27 | 2003216755 | Võ Chí | Tâm | nghiên cứu và tính toán các góc độ dao cắt trong máy Máy thái thịt đông lạnh sử dụng trong nhà hàng và hộ gia đình | Nguyễn Minh Huy |
| 28 | 2003216765 | Trương Quang | Thức | Chế tạo và vận hành Máy thái thịt đông lạnh sử dụng trong nhà hàng và hộ gia đình | Nguyễn Minh Huy |
| 29 | 2003216782 | Nguyễn Thủ | Trưởng | Chế tạo và thử nghiệm máy ép chén đĩa sử dụng vật liệu xanh | Nguyễn Minh Huy |
| 30 | 2003210016 | Trương Minh | Hào | Tính toán các thông số kỹ thuật của máy cấp phối tự động và gia công cho chi tiết có kích thước 40x40x40 mm | Trình Tiến Thọ |
| 31 | 2003210045 | Nguyễn Xuân | Ảnh | Thiết kế máy cấp phối tự động và gia công cho chi tiết có kích thước 40x40x40 mm | Trình Tiến Thọ |
| 32 | 2003210315 | Đoàn Khánh | Minh | Chế tạo và vận hành máy máy cấp phối tự động và gia công cho chi tiết có kích thước 40x40x40 mm | Trình Tiến Thọ |

| | | | | | | |
|----|------------|-------------|------|--|----------------|--|
| 33 | 2003210401 | Tô Văn | Bảng | Tính toán các thông số kỹ thuật của máy phân loại hạt cà phê, năng suất 200kg/giờ | Trình Tiến Thọ | |
| 34 | 2003210406 | Nguyễn Hoài | Bảo | Thiết kế máy phân loại hạt cà phê, năng suất 200kg/giờ | Trình Tiến Thọ | |
| 35 | 2003211568 | Võ Đức | Việt | Chế tạo máy phân loại hạt cà phê, năng suất 200kg/giờ | Trình Tiến Thọ | |
| 36 | 2003216624 | Nhim Chí | Bảng | Vận hành thử nghiệm máy phân loại hạt cà phê, năng suất 200kg/giờ | Trình Tiến Thọ | |
| 37 | 2003216691 | La Trung | Kiên | Tính toán các thông số kỹ thuật của máy trộn bột mì năng suất 8 đến 15 kg/m ³ | Trình Tiến Thọ | |
| 38 | 2003216700 | Manh Xuân | Mạnh | Thiết kế trộn bột mì năng suất đến 15 kg/m ³ | Trình Tiến Thọ | |
| 39 | 2003216753 | Nguyễn Tấn | Tài | Chế tạo và vận hành máy trộn bột mì năng suất đến 15 kg/m ³ | Trình Tiến Thọ | |

HỘI ĐỒNG 2

| STT | Mã sinh viên | Họ và tên | Tên Khóa luận tốt nghiệp | Người hướng dẫn | Ghi chú |
|-----|--------------|-------------------|---|-----------------|---------|
| 1 | 2003210318 | Nguyễn Thái Sang | Nghiên cứu quy trình chế tạo đầu siêu âm cho máy hàn nhựa | Hồ Thị Mỹ Nữ | |
| 2 | 2003210405 | Huỳnh Trúc Uyên | Nghiên cứu nguyên lý máy rửa siêu âm công nghiệp | Hồ Thị Mỹ Nữ | |
| 3 | 2003210409 | Trịnh Thanh Phong | Mô phỏng đầu rung động siêu âm máy làm sạch | Hồ Thị Mỹ Nữ | |
| 4 | 2003211326 | Thân Đức Ngọc | Thực nghiệm và tối ưu quá trình hàn siêu âm phích cắm điện | Hồ Thị Mỹ Nữ | |
| 5 | 2003216646 | Hà Huỳnh Đức | Mô phỏng đầu rung động siêu âm máy hàn nhựa | Hồ Thị Mỹ Nữ | |
| 6 | 2003216668 | Nguyễn Quang Hùng | Nghiên cứu quy trình chế tạo đầu siêu âm cho máy làm sạch | Hồ Thị Mỹ Nữ | |
| 7 | 2003216713 | Nguyễn Hoàng Nhân | Nghiên cứu thực nghiệm quá trình làm sạch dùng siêu âm | Hồ Thị Mỹ Nữ | |
| 8 | 2003216785 | Trần Minh Tú | Nghiên cứu chế độ hàn siêu âm phích cắm điện | Hồ Thị Mỹ Nữ | |
| 9 | 2003216786 | Hoàng Đức Tuấn | Thiết kế, tính toán bộ kích siêu âm | Hồ Thị Mỹ Nữ | |
| 10 | 2003210049 | Đoàn Thanh Sơn | Thiết kế mô hình học cụ môn thực hành cơ khí đại cương phần thực hành nguội. | Huỳnh Văn Nam | |
| 11 | 2003210204 | Nguyễn Thành Phát | Mô hình hóa mô hình học cụ môn thực hành cơ khí đại cương phần thực hành nguội. | Huỳnh Văn Nam | |

| | | | | | | |
|----|------------|------------------|-------|--|------------------|--|
| 12 | 2003210412 | Nguyễn Thị Ngọc | Quỳnh | Chế tạo mô hình học cụ môn thực hành cơ khí đại cương phần thực hành nguội | Huyñh Văn Nam | |
| 13 | 2003216688 | Phạm Đăng | Khoa | Thiết kế mô hình tủ đựng dụng cụ tại phòng thực hành CNC | Huyñh Văn Nam | |
| 14 | 2003216734 | Nguyễn Lâm Minh | Quảng | Lập quy trình chế tủ đựng dụng cụ tại phòng thực hành CNC | Huyñh Văn Nam | |
| 15 | 2003216744 | Trần Quang | Quyết | Chế tạo tủ đựng dụng cụ tại phòng thực hành CNC | Huyñh Văn Nam | |
| 16 | 2003216748 | Triệu Chí | Sâm | Thiết kế mô hình học cụ: đồ gá gia công chi tiết dạng hộp | Huyñh Văn Nam | |
| 17 | 2003210148 | Trần Minh | Quan | Lập quy trình gia công và chế tạo phần lưỡi dao, tay cầm máy phát cỏ | Nguyễn Văn Khiển | |
| 18 | 2003216616 | Nguyễn Đoàn | An | Tính toán thiết kế, mô phỏng bằng ANSYS cụm chi tiết máy mài đai nhám có cấp phối tự động | Nguyễn Văn Khiển | |
| 19 | 2003216652 | Huyñh Minh | Hải | Lập quy trình gia công và chế tạo cụm chi tiết máy mài đai nhám có cấp phối tự động | Nguyễn Văn Khiển | |
| 20 | 2003216654 | Nguyễn Văn | Hải | Tính toán thiết kế, mô phỏng bằng ANSYS kết cấu khung máy mài đai nhám có cấp phối tự động | Nguyễn Văn Khiển | |
| 21 | 2003216655 | Kiều Quý Công | Hào | Tính toán, thiết kế mô phỏng bằng ANSYS lưỡi dao máy phát cỏ | Nguyễn Văn Khiển | |
| 22 | 2003216673 | Nguyễn Minh | Huy | Tính toán và mô phỏng ANSYS kết cấu máy đóng bao hút chân không kín sử dụng chương trình PLC | Nguyễn Văn Khiển | |
| 23 | 2003216717 | Nguyễn Hữu Hoàng | Nhật | Tính toán, thiết kế mô phỏng bằng ANSYS tay cầm máy phát cỏ | Nguyễn Văn Khiển | |
| 24 | 2003216718 | Lâm Quang | Nhơn | Thiết kế và chế tạo mạch điều khiển PLC cho máy đóng bao hút chân không kín sử dụng chương trình PLC | Nguyễn Văn Khiển | |


| | | | | | |
|----|------------|----------------|-------|--|------------------|
| 25 | 2003216726 | Nguyễn Đông | Phước | Lập quy trình gia công và chế tạo máy đóng bao hút chân không kín sử dụng chương trình PLC | Nguyễn Văn Khiển |
| 26 | 2003216797 | Nguyễn Tấn | Vũ | Lập quy trình gia công và chế tạo cụm khung máy mài đai nhám có cấp phối tự động | Nguyễn Văn Khiển |
| 27 | 2003210033 | Phạm Hoàng | Nhã | Tính toán và chế tạo đồ gá cho quá trình cán siêu âm hợp kim nhôm 6061 | Phan Hoàng Phụng |
| 28 | 2003210066 | Lê Hoàng Thanh | Nam | Xây dựng mô hình phần tử hữu hạn cho quá trình cán siêu âm hợp kim nhôm 6061 | Phan Hoàng Phụng |
| 29 | 2003210164 | Mang Hải | Đặng | Tính toán chế tạo bộ khuôn ép phun hai tấm | Phan Hoàng Phụng |
| 30 | 2003210212 | Phạm Phương | Nam | Tính toán thiết kế bộ khuôn ép phun hai tấm | Phan Hoàng Phụng |
| 31 | 2003211018 | Hồ Lê Phương | Thào | Tính toán và mô phỏng quá trình cán siêu âm hợp kim nhôm 6061 trên phần mềm Abaqus | Phan Hoàng Phụng |
| 32 | 2003211982 | Trần Thanh | Minh | Tối ưu hoá các thông số quá trình quá trình cán siêu âm hợp kim nhôm 6061 | Phan Hoàng Phụng |
| 33 | 2003216659 | Hoàng | Hiệp | Tính toán mô phỏng CAE cho bộ khuôn ép phun hai tấm | Phan Hoàng Phụng |
| 34 | 2003216664 | Huỳnh Huy | Hòa | Tối ưu hoá các thông số quá trình quá trình cán siêu âm hợp kim nhôm 6061 bằng thực nghiệm | Phan Hoàng Phụng |
| 35 | 2003216760 | Đình Ngọc | Thành | Tối ưu hoá hệ thống dẫn nhiệt và làm mát bộ khuôn ép phun hai tấm | Phan Hoàng Phụng |


HỘI ĐỒNG 3


| | | | | | | |
|----|------------|-----------------|--------|---|---------------|--|
| 1 | 2003210020 | Trần Phạm Thanh | Phong | Nghiên cứu nguyên lý máy tuốt lá cảnh hoa | Lê Thẻ Truyền | |
| 2 | 2003210054 | Nguyễn Minh | Quân | Nghiên cứu nguyên lý máy băm vỏ chai nhựa | Lê Thẻ Truyền | |
| 3 | 2003210058 | Nguyễn Văn | Thương | Thiết kế bộ truyền cơ khí cụm dao băm vỏ chai nhựa | Lê Thẻ Truyền | |
| 4 | 2003210142 | Trương Thanh | Thiên | Thiết kế dao băm chai nhựa | Lê Thẻ Truyền | |
| 5 | 2003216631 | Phạm Thế | Dũng | Chế tạo bộ khung máy tuốt lá hoa | Lê Thẻ Truyền | |
| 6 | 2003216715 | Phạm Xuân | Nhân | Thiết kế bộ điều khiển tốc độ cho cụm băm vỏ chai nhựa | Lê Thẻ Truyền | |
| 7 | 2003216716 | Trương Ngọc | Nhất | Chế tạo bộ khung máy băm vỏ chai nhựa | Lê Thẻ Truyền | |
| 8 | 2003216750 | Phùng Đăng | Son | Thiết kế bộ con lăn tuốt lá | Lê Thẻ Truyền | |
| 9 | 2003216769 | Nguyễn Mạnh | Tiến | Thiết kế bộ điều khiển máy tuốt lá hoa | Lê Thẻ Truyền | |
| 10 | 2003210183 | Võ Ngọc Gia | Bảo | Tính toán máy hút hạt nông sản, năng suất hút 2-3 (tấn/giờ) | Ma Văn Việt | |
| 11 | 2003210408 | Vũ Quang | Trung | Tính toán máy đập viên (1000 viên - 5000 viên/1h) | Ma Văn Việt | |
| 12 | 2003212017 | Nguyễn Thiện | Chí | Thiết kế máy hút hạt nông sản, năng suất hút 2-3 (tấn/giờ) | Ma Văn Việt | |

| | | | | | | |
|----|------------|--------------|-------|---|-----------------|--|
| 13 | 2003216660 | Nguyễn Thành | Hiệp | Mô phỏng máy hút hạt nông sản, năng suất hút 2-3 (tán/giờ) | Ma Văn Việt | |
| 14 | 2003216695 | Triệu Tuấn | Linh | Thiết kế máy đập viên (1000 viên - 5000 viên/1h) | Ma Văn Việt | |
| 15 | 2003216747 | Nguyễn Văn | Sang | Chế tạo mô hình máy hút hạt nông sản, năng suất hút 2-3 (tán/giờ) | Ma Văn Việt | |
| 16 | 2003216768 | Huyình Hữu | Triển | Mô phỏng máy đập viên (1000 viên - 5000 viên/1h) | Ma Văn Việt | |
| 17 | 2003216777 | Dương Ngọc | Trung | Chế tạo mô hình máy đập viên (1000 viên - 5000 viên/1h) | Ma Văn Việt | |
| 18 | 2003216778 | Phan Quốc | Trung | Bảo trì bảo dưỡng máy đập viên (1000 viên - 5000 viên/1h) | Ma Văn Việt | |
| 19 | 2003210313 | Nguyễn Quốc | Tỷ | Tính toán động học hệ thống máy gói bánh há cải tự động | Trần Quốc Nhiệm | |
| 20 | 2003216649 | Trần Minh | Đức | Tính toán động học hệ thống máy bóc vỏ lúa tự động | Trần Quốc Nhiệm | |
| 21 | 2003216663 | Huyình Hải | Hòa | Thiết kế chi tiết máy gói bánh há cải tự động | Trần Quốc Nhiệm | |
| 22 | 2003216677 | Nguyễn Ngọc | Hung | Thiết kế và mô phỏng động máy gói bánh há cải tự động | Trần Quốc Nhiệm | |
| 23 | 2003216719 | Lê Tú | Nhơn | Thiết kế chi tiết máy bóc vỏ lúa | Trần Quốc Nhiệm | |
| 24 | 2003216728 | Trần Minh | Phước | Thiết kế và chế tạo bộ phận tự động của máy bóc vỏ lúa | Trần Quốc Nhiệm | |
| 25 | 2003216729 | Đặng Vi Thái | Quang | Thiết kế và chế tạo bộ phận tự động của máy gói bánh há cải tự động | Trần Quốc Nhiệm | |
| 26 | 2003216751 | Võ Thanh | Sơn | Chế tạo và vận hành máy bóc vỏ lúa | Trần Quốc Nhiệm | |

| | | | | | | |
|----|------------|------------|-------|---|-----------------|--|
| 27 | 2003216756 | Biện Quang | Tây | Thiết kế và mô phỏng động máy bọc vỏ lụa | Trần Quốc Nhiệm | |
| 28 | 2003216798 | Hà Quốc | Vương | Chế tạo và vận hành máy gói bánh há cảo tự động | Trần Quốc Nhiệm | |

KI. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH

PGS.TS Lê Thị Hồng Ánh

PHÒNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Thanh Nguyễn

PHÓ TRƯỞNG KHOA

Hồ Thị Mỹ Nữ